

Bản án số: 53 /2021/HSST  
Ngày 29 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Duy Chiến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trương Thị Tuyết;

2. Bà Vũ Thị Nhung;

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:***  
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2021/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A Ch** (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980 ,tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn S, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai. Dân tộc: H'Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt. Tiền án: không; Tiền sự: không. Con ông: Sùng A S, sinh năm 1930 và bà: Vũ Thị Ch, sinh năm 1931. Có vợ: Giàng Thị T, Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2011, hiện đang ở cùng mẹ. Nhân thân: đã có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2005/HSST ngày 28/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Sùng A Ch 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 04/6/2011, Sùng A Ch chấp hành xong hình phạt tù trở về địa

phương, Sùng A Ch đã chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm, tính đến ngày phạm tội Sùng A Ch đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/9/2021, tạm giam ngày 10/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Chinh – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 04/9/2021, Sùng A Ch đang ở nhà tại thôn S, xã Tr, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, Sùng A Ch nói với vợ là Giàng Thị T (sinh năm 1980) đi tìm mua lợn về nuôi, Giàng Thị T đồng ý. Sùng A Ch mang theo số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 952.19 chở Giàng Thị T đi từ nhà đến khu vực thôn Ng, xã D, Sùng A Ch dừng xe và bảo Giàng Thị T đứng chờ và trông xe để Sùng A Ch đi tìm mua lợn. Sùng A Ch đeo chiếc gùi do Giàng Thị T đưa cho và đi khoảng 100 mét thì gặp một người phụ nữ không quen biết, Sùng A Ch hỏi người phụ nữ này “Có ma túy (hêrôin) bán không”, người phụ nữ này trả lời “Có, mua bao nhiêu”. Sùng A Ch nói “Mua 03 triệu đồng” và đưa tiền cho người phụ nữ này. Người phụ nữ này nhận tiền và đưa cho Sùng A Ch 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh và 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong là lớp nilon màu trắng có chứa 03 (ba) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh. Sùng A Ch cất 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh vào trong túi vải thổ cẩm màu đen đang đeo trên người, gói ma túy còn lại, Sùng A Ch giấu vào túi com trắng để trong gùi đeo sau lưng. Sau đó, Sùng A Ch đi về đến chỗ Giàng Thị T đang đứng đợi, Sùng A Ch nói với Giàng Thị T không mua được lợn và đưa gùi cho Giàng Thị T đeo rồi điều khiển xe mô tô chở Giàng Thị T đi về đến thôn Mò Phú Ch, xã Y, huyện Bthì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phối hợp với Công an xã Y đang làm nhiệm vụ phát hiện dừng xe và yêu cầu có ma túy thì tự giác giao nộp, Sùng A Ch đã tự giác lấy trong túi vải thổ cẩm màu đen đang đeo trên người ra 01 (một) gói nilon màu xanh và lấy trong bọc com để trong gùi Giàng Thị T đang đeo ra 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong là lớp nilon màu trắng có chứa 03 (ba) gói nilon màu xanh, trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Sùng A Ch khai nhận là Hêrôin). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 952.19 và 01 (một) túi vải thổ cẩm màu đen. Cùng ngày,

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng A Ch nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 04/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 88 đối với số vật chứng đã thu giữ của Sùng A Ch ngày 04/9/2021.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 05/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai đã xác định:

+ M1: 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Sùng A Ch có khối lượng 0,09 (không phẩy không chín) gam, trích 0,05 (không phẩy không năm) gam tiến hành giám định, còn lại 0,04 (không phẩy không bốn) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

+ M2: 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong là lớp nilon màu trắng có chứa 03 (ba) gói nilon màu xanh, trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Sùng A Ch ngày 04/9/2021 có tổng khối lượng là 43,20 (bốn mươi ba phẩy hai mươi) gam, trích 1,40 (một phẩy bốn mươi) gam tiến hành giám định, còn lại 41,80 (bốn một phẩy tám mươi) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Kết luận giám định về ma túy số 248/GĐMT ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: M1: 0,09 (không phẩy không chín) gam; M2: 43,20 (bốn mươi ba phẩy hai mươi) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sùng A Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng đến 11 (năm) 6 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 41,84 (bốn mươi một phẩy tám mươi tư) gam Heroine và các mảnh nilon màu xanh, màu trắng và 01 (một) túi thổ cẩm màu đen có dây đeo đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 10 (mười) năm đến 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên Tòa bị cáo Sùng A Ch thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Như vậy do nghiện ma túy khoảng 12 giờ ngày 04/9/2021, Sùng A Ch đang ở nhà tại thôn S, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, Sùng A Ch nói với vợ là Giàng Thị T (sinh năm 1980) đi tìm mua lợn về nuôi, Giàng Thị T đồng ý. Sùng A Ch mang theo số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 952.19 chở Giàng Thị T đi từ nhà đến khu vực thôn Ng, xã D, Sùng A Ch dừng xe và bảo Giàng Thị T đứng chờ và trông xe để Sùng A Ch đi tìm mua lợn. Sùng A Ch đeo chiếc gùi do Giàng Thị T đưa cho và đi khoảng 100 mét thì gặp một người phụ nữ không quen biết, Sùng A Ch mua của người phụ nữ này 3.000.000 (ba triệu) đồng được 01 (một) gói ma túy. Như vậy bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ma túy thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 43,29 (bốn mươi ba phẩy hai mươi chín) gam Heroine. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo Sùng A Ch là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, đã có 01 tiền án Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2005/HSST ngày 28/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Sùng A Ch 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 04/6/2011, Sùng A Ch chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, Sùng A Ch đã chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự thì án tích này đã được xóa.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa tại phiên tòa:

Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo tù 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng đến 11 (năm) 6 (sáu) tháng tù xét thấy là phù hợp.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo tù 10 (mười) năm đến 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng tù. Xét thấy quan điểm của người bào chữa là không phù hợp, vì bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu, có tiền án và đã được xóa, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ 43,29 (bốn mươi ba phẩy hai mươi chín) gam vì vậy quan điểm của người bào chữa là không phù hợp, không chấp nhận quan điểm của người bào chữa.

[7] Đối với Giàng Thị T (là vợ của bị cáo Sùng A Ch). Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ, Giàng Thị T không biết Sùng A Ch mua ma túy sau đó cất giấu ma túy vào trong gùi rồi đưa cho Giàng Thị T đeo. Vì vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý Giàng Thị T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Sùng A Ch ngày 04/9/2021 tại thôn Ngải Trồ, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát. Do Sùng A Ch không biết tên, tuổi

và địa chỉ của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[8] Về vật chứng:

Đối với 41,84 (bốn mươi một phẩy tám mươi tư) gam Hêrôin và các mảnh ni lon màu xanh, màu trắng và 01 (một) túi thổ cẩm màu đen có dây đeo đã qua sử dụng. Đây là vật chứng của vụ án căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24B2- 952.19 đã thu giữ của Sùng A Ch. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ chiếc xe mô tô trên mang tên Sùng A G, sinh năm 2001, trú tại thôn S xã Tr, huyện B (là con trai của bị cáo), Sùng A G không biết Sùng A Ch mượn xe mô tô trên đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho Sùng A G là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Điều luật quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo chịu án phí theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Sùng A Ch phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Xử phạt bị cáo Sùng A Ch 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 04 tháng 9 năm 2021.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 41,84 (bốn mươi một phẩy tám mươi tư) gam Heroine và các mảnh ni lon màu xanh, màu trắng được đựng trong một bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Sùng A Ch ngày 04/9/2021

tại thôn Mò Phú Chải, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai” và 01 (một) túi thổ cẩm màu đen có dây đeo đã qua sử dụng.

3. Án phí: Bị cáo Sùng A Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo;
- Công an H. Bát Xát (2);
- THA DS;
- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hoàng Duy Chiến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Duy Chiến**











